

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
liên thông, không liên thông cấp tỉnh trong lĩnh vực Điện lực
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 35/TTr-SCT ngày 12 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 05 thủ tục hành chính liên thông và không liên thông cấp tỉnh trong lĩnh vực Điện

lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Công Thương;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- Lưu: VT, K6, CCKS^(TN).

Thao



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG VÀ KHÔNG LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: _____/QĐ-UBND ngày ____ / ____ / 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH (02 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp 1.013394.H08	- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định, Sở Công Thương lập báo cáo thẩm định gồm các nội dung thẩm định theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP; - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét phê duyệt	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng Quản lý Năng lượng thuộc Sở Công Thương.	Quyết định số 810/QĐ-UBND ngày 11/3/2025
			6,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Công Thương thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý Năng lượng phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2.2. Chuyên viên Phòng Quản lý Năng lượng giải quyết: 5 ngày làm việc; 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý Năng lượng thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc; 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày làm việc 2.5. Văn thư Sở vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,25 ngày làm việc	
			4,5 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp.	0,5 ngày làm việc	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
2	Điều chỉnh danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp 1.013395.H08	- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định, Sở Công Thương lập báo cáo thẩm định gồm các nội dung thẩm định theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP; - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét phê duyệt điều chỉnh danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp.	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng Quản lý Năng lượng thuộc Sở Công Thương.	Quyết định số 810/QĐ-UBND ngày 11/3/2025
			6,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Công Thương thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý Năng lượng phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2.2. Chuyên viên Phòng Quản lý Năng lượng giải quyết: 05 ngày làm việc; 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý Năng lượng thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc; 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày làm việc 2.5. Văn thư Sở vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,25 ngày làm việc	
			4,5 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,5 ngày làm việc	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
	TỔNG SỐ: 02 TTHC				

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH (03 TTHC)

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đầu nối với hệ thống điện quốc gia 1.013004.H08	10 ngày	0,5 ngày	Phòng Quản lý Năng lượng thuộc Sở Công Thương: 08 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Quản lý Năng lượng phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2. Chuyên viên Phòng Quản lý Năng lượng giải quyết: 07 ngày. 3. Lãnh đạo Phòng Quản lý Năng lượng thông qua kết quả: 0,5 ngày	01 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 810/QĐ-UBND ngày 11/3/20255
2	Điều chỉnh, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn	10 ngày	0,5 ngày	Phòng Quản lý Năng lượng thuộc Sở Công Thương: 08 ngày, cụ thể:	01 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 810/QĐ-UBND ngày

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đầu nối với hệ thống điện quốc gia 1.013005.H08			1. Lãnh đạo Phòng Quản lý Năng lượng phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2. Chuyên viên Phòng Quản lý Năng lượng giải quyết: 07 ngày. 3. Lãnh đạo Phòng Quản lý Năng lượng thông qua kết quả: 0,5 ngày			11/3/2025
3	Thông báo phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đầu nối với hệ thống điện quốc gia 2.002676.H08	Không quy định	Trong thời gian 0,5 ngày làm việc, nhân viên làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra hồ sơ và thực hiện nhiệm vụ sau: a) Trường hợp hồ	Phòng Quản lý Năng lượng thuộc Sở Công Thương, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Quản lý Năng lượng phân công thụ lý. 2. Chuyên viên Phòng Quản lý Năng lượng giải quyết (<i>thống nhất hoặc không thống nhất tiếp nhận thông</i>	-	-	Quyết định số 810/QĐ- UBND ngày 11/3/2025

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
			sơ có đầy đủ thành phần, đúng biểu mẫu theo quy định, nhân viên thực hiện: - Lập Phiếu tiếp nhận hồ sơ (có ký số) cho tổ chức, cá nhân; - Chuyển hồ sơ cho Phòng Quản lý Năng lượng b) Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, nhân viên tiếp nhận thực hiện trả hồ sơ kèm theo	báo), thực hiện theo dõi và quản lý hồ sơ theo quy định.			

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
			mẫu Phiếu hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; c) Trường hợp từ chối nhận hồ sơ nhân viên tiếp nhận thực hiện nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.				
	TỔNG SỐ: 03 TTHC						